

"McCain" FAMILY VERIFICATION FORM.

Fax : 662-287-2327.

(Complement to ask for L.O.I. for HUY and TOAN)

To : ODP/OPU/Hopkins.
Box 58 American Embassy.
APO AP 56546.

PARENTS INFORMATION :

Name : NGUYEN-TUNG-KHON Address :
(THOM NGUYEN)
DOB : April 30, 1947.
Phone :

V.-number : 115.101
IV.-number : 201.915
Date of ODP interview :
DEC. 11, 1995.
Volag : USCC/Atlanta.
(HO.45... ; R.14-25)

Children in Viet-Nam Name DOB	Address in Viet-Nam	Marital Status	Date of Marriage	Spouse's Name DOB	Children's Name DOB's
-NGUYEN-THI-LE-TRANG June 16, 1968.	: 51 Thu-Khoa-Huan : Phuong 2 TX. Go-Cong: : Tinh TIEN-GIANG V.N.:	: Had : Husband	: Aug. 19, : : 1995. : July 28, 1967	: NGO-HAI-HUY :	: :
-NGUYEN-LE-NGOC-DIEP Jan. 15, 1974.	: 25 Dong-Khoi (Ap Dao) : Phuong 4 TX. Go-Cong: : Tinh TIEN-GIANG V.N.:	: Had : Husband	: Dec. 19, : : 1995. : Apr. 07, 1972.	: BUI-PHUOC-TOAN :	: :
+NGUYEN-LE-NGOC-THAO Dec. 25, 1972.	: 51 Thu-Khoa-Huan : Phuong 2 TX. Go-Cong: : Tinh TIEN-GIANG V.N.:	: Single	: -Date of ODP interview : :	: DEC. 04, 1996. :	: :

-Enclosure :

ATLANTA (GA, December 18, 1996.

- 1-L.O.I. NGUYEN-TUNG-KHON and FAMILY (copy)
- 2-Passport NGUYEN-THI-LE-TRANG (copy)
- 3-marriage certificate NGO-HAI-HUY and NGUYEN-THI-LE-TRANG (copy)
- 4-Passport NGUYEN-LE-NGOC-DIEP (copy)
- 5-marriage certificate BUI-PHUOC-TOAN and NGUYEN-LE-NGOC-DIEP (copy)
- 6-L.O.A. card NGUYEN-LE-NGOC-THAO (copy)

Signature,

NGUYEN NGUYEN

"McCain" FAMILY VERIFICATION FORM.

-PARENTS INFORMATION :

Father's Name : NGUYEN, NHON TUNG ;

Mother's Name : LE, DIEP THI.

No. of eligible Children : 02 : Nguyen-thi-Le-Trang
Nguyen-Le-Ngoc-Diep.

Address in USA : 1191 # 10 Stewart Ave SW Atlanta GA. 30310.

Phone (H) : (404) 758-9018 ; (W) : (770) 819-9311.

Status : Refugee.

Date of ODP interview : Dec. 11, 1995 ; IV.-201.915 ; HO # 45
R.-14-25.

-CHILDREN INFORMATION IN VIET-NAM :

Child Name : NGUYEN-LE-NGOC-DIEP. DOB : Jan. 15, 1974.

Address in Viet-Nam : 25 Dong-Khoi (Ap Dao) K3P4 Thi-Xa Go-Cong
Tinh TIEN-GIANG.

Sex : F. Marital status : Had husband. Marriage date : Dec. 19,
1995.

Spouse's Name : BUI-PHUOC-TOAN. DOB : Apr. 07, 1972.

Father IV # 201.915. No. of Children : 02.

Exit Permit : PT.03.5973/94 date 3/31/1994. LOI :

-GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIET-NAM :

Grandchild Name : DOB :

Sex : Grandfather IV # 201.915.

FOR FVPPA's USE ONLY :

FINAL STATUS INFORMATION :

Date of ODP interview (Children) :

Date of Arrival :

Date of Denial :

Date of Appeal :

Date : Initial :

"McCain" FAMILY VERIFICATION FORM

-PARENTS INFORMATION :

Father's Name : NGUYEN, NHON TUNG ; Mother's Name : LE, DIEP THI
No. of eligible Children : (02) Nguyen-thi-Le-Trang, Nguyen-Le-Ngoc-Diep
Address in USA :
Phone (H) :
Status : Refugee.
Date of ODP interview : Dec. 11, 1995 ; IV. 201.915 ; HO # 45 + R.14-25.

-CHILDREN INFORMATION IN VIET-NAM :

Child Name : NGUYEN-THI-LE-TRANG, DOB : June 16, 1968.
Address in Viet-Nam : 51 duong THU-KHOA-HUAN P.2 Thi-Xa GO-CONG, TIEN-GIANG
Sex : F. Marital Status : Had Husband ; Marriage date : Aug. 19, 1995.
Spouse's Name : NGO-HAI-HUY ; DOB : July 28, 1967.
Father IV # 201.915. No. of Children : (02). Exit Permit : PT.03.5969/94
LOI :

-GRANDCHILDREN INFORMATION IN VION IN VIET-NAM :

Grandchildren Name : DOB :
Sex : Grandfather IV #

FOR FVPFA's USE ONLY :

FINAL STATUS INFORMATION :

Date of ODP interview (Children) : Date of Arrival :

Date of Denial : Date of Appeal :

Date : Initial :

Số: 607 /XC

Hết: 1527 Hcm
41-48 H: 25/4/99

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Nguyễn Tung Nhân
Hiện ở: Ấp 5, Minh Long, Bình Long, Sông Bé

1/ Chúng tôi đồng ý cho Ông cùng 05 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 05 hộ chiếu cho gia đình, số:

03 - 5065 → 03 - 5973 / 94

(gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H045 chuyển Bộ Ngoại giao đề chuyên chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo đề Ông yên tâm. /.

Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 1994

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Xuân Long

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 21, 1995

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TUNG NHON	BORN	30 APR 47	PA (IV 201915/ R14-0025)
LE THI NIEP	BORN	15 MAY 50	WIFE
NGUYEN LE NGOC LOAN	BORN	26 JAN 76	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN TUNG NGHIA	BORN	16 SEP 80	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 4/1 BACH DANG
P. 01
GO CONG
TIEN GIANG

VFWL: 22049

CĐP yêu cầu cho phép nhưng người có tên ghi trên quốc dân du phòng van khi có yêu cầu để quyết định có hỏi du điều kiện tại định cư tại Hoa Kỳ hay không. Quyết định cuối cùng về việc hỏi du điều kiện hay không còn tùy thuộc vào kết quả phỏng vấn của các viên chức đi trú hoặc lãnh sự Hoa Kỳ cũng như việc hoàn tất các cuộc khám sức khỏe cần thiết khác. Việc chấp thuận hồ sơ và sự ra đi của họ sẽ tùy thuộc vào sự xác nhận của viên chức phụ trách là họ hỏi du tất cả các tiêu chuẩn luật định về đi trú và y tế.

Các đương đơn không nên sắp xếp việc ra đi, bán nhà của, hoặc xin nghỉ việc trước khi được cả hai chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam thông báo đã hoàn tất các thủ tục cuối cùng.

Martin Sardin

MARTIN SARDIN
Giám Đốc
Chương Trình Ra Đi Có Trại Tu

From : NHON NGUYEN



To :

Hội Gia-Đình Tù Nhân Chính-Trị Việt-Nam
(F.V.P.P.A.)

SEP 11 1997

/Bố' túc A/

22043-3418 09



Atlanta, ngày 10 tháng 4 năm 1999

---ooOoo---

Kính-gởi : Bã KHÚC-MINH-THO'
Chủ-Tịch Hội Gia-Đình Tù Nhân Chính-Trị Việt-Nam.

Thưa Bã,

Tôi mạo muội kính thư này đến Bã với mục đích duy nhất là : "Khi nào Bã có dịp gặp viên-chức Sở Di Trú hay Đại diện Bộ Ngoại-Giao, Bã đặt vấn đề của gia-đình chúng-tôi, xem họ trả lời ra sao ? " chu theo tôi, họ đã hành xử bất công, nhất là là BẤT CÔNG TRONG CÔNG-TÁC NHÂN-ĐẠO. Tôi xin văn tắt nội dung vấn đề :

-Tôi đi tù cải tạo trên 07 năm, quản chế gần 05 năm, sống ở vùng Kinh-Tê Mới trên 05 năm; lập hồ sơ xin xuất cảnh theo diện H.O. và đề nạp Công-An QLXNC kể từ ngày 31.12.1992. Trước và sau khi nộp được hồ-sơ, tôi gặp không biết bao nhiêu khó khăn, trở ngại, kể cả việc bị "ngâm" hồ sơ vì không cho chúng tôi ghép theo; sau cùng, gia đình chúng tôi được phía VN lên Danh-Sách H.O.45, nhưng lúc ấy bị phía Mỹ từ chối tiếp nhận đề phòng, văn mã buộc chúng-tôi phải gởi hồ sơ trực tiếp với ODP và phải trước hạn 30.9.94. Tôi thực hiện đầy đủ thủ tục theo qui định, nhưng chờ mãi đến ngày 21.6.95, ODP mới cấp cho chúng tôi cái thu giới thiệu (LOI) với 04 thành viên thay vì 07 thành viên như đang ký vì có 03 đứa con đã trên 21 tuổi.

-Tôi tiếp tục hoàn tất công việc còn lại và được phỏng vấn chấp thuận vào ngày 11.12.95. Vì muốn chúng tôi yên tâm trước lúc lên đường nên các con còn kết lại lần lượt lấy chồng, nhưng chỉ thành công 2 trong 3 đứa. Một đứa đăng ký kết hôn ngày 19.8.95 và một đứa ngày 19.12.95.

-Khi tu chính án MAC CAIN ra đời, tôi liền gởi đơn đăng ký và đứa con độc thân được phỏng vấn chấp thuận ngày 04.12.96, còn hai đứa đã kết hôn bị từ chối với lý do "có chồng trước ngay cha mẹ được phỏng vấn". Tôi khiếu nại và nhờ các đoàn thể chính trị can thiệp, nhưng tới nay vẫn không làm thay đổi quyết định của ODP. Do đó, theo thiên nghi, tôi thấy ODP đã hành xử bất công với gia đình chúng tôi, vì các lý do chính yếu sau đây :

* Nếu họ chịu nhận Danh-Sách H.O.45 ngay từ đầu thì chúng tôi đã được phỏng vấn trước hạn 01.4.95 và sẽ được hưởng qui chế "đón" vì có thời gian cải tạo lâu.

* Nếu không bị ODP xem xét quá lâu thì gia đình chúng tôi cũng không bị kẹt vì đã có Hộ-Chiều xuất cảnh do phía VN cấp, đặc biệt, khi cấp LOI, ODP đã loại các con chúng tôi ngay trong hồ sơ, chứ không chờ đến ngày phỏng vấn, vì ngày cấp LOI đã là 21.6.95.

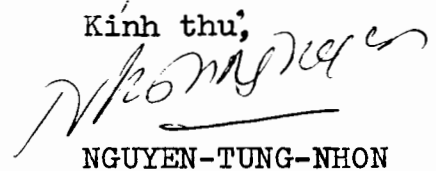
* Nếu như chúng tôi không ngay tình, cứ đăng ký theo dạng độc thân, đến khi phỏng vấn bọn chúng sẽ báo trình như bao gia đình khác, thì chắc chắn sẽ thành công vì việc điều chỉnh giấy "đăng ký kết-hôn" rất dễ dàng.

Bởi các lý do vừa nêu, phiền Bã giúp chúng-tôi nói lên tiếng nói "công tâm" dù không đạt được kết quả mong muốn, cũng toại nguyện. Thanh thật biết ơn Bã ./-

-Đính kèm :

-Một số văn kiện chứng minh.

Kính thu,



NGUYEN-TUNG-NHON

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 607 /XC

Hệ: 1527 HCM
41-48 H: 25/4/99

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Nguyễn Tung Nhân

Hiện ở: Ấp 5, Minh Long, Bình Long, Sông Bé

1/ Chúng tôi đồng ý cho Ông cùng 05 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 05 hộ chiếu cho gia đình, số:

03 - 5065 → 03 - 5973 / 94

(gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H045 chuyển Bộ Ngoại giao đề chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo đề Ông yên tâm./.

Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 1994

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn Xuân Long

Thông báo về chương trình HO

nuôi chính thức, ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, tình trạng gia đình và nơi cư trú hiện tại của tất cả mọi người con.

- Nếu đương đơn có con hoặc người phối ngẫu đã nhập quốc tịch Mỹ, ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, ngày nhập tịch và địa chỉ cư trú của người đó.

- Nếu đương đơn hoặc bất cứ ai khác trong gia đình đã có họ sơ ở ODP, hoặc đã được ODP phỏng vấn theo bất cứ chương trình xuất nhập đi Mỹ nào, ghi số danh sách và số IV.

Nên gửi kèm theo đơn bản sao tất cả các giấy tờ chứng minh có liên quan như: bản sao giấy ra đi có ghi ngày vào, ngày ra trại, lý do học tập cải tạo; giấy chứng nhận đi học nước ngoài do chính phủ Mỹ bảo trợ; giấy chứng nhận làm việc cho chính phủ Mỹ, công ty Mỹ...

Những hồ sơ không cung cấp được các giấy tờ chứng minh theo các điều kiện nêu trên sẽ không đủ tiêu chuẩn phỏng vấn và sẽ được ODP hoàn trả lại.

Hồ sơ xin gửi đến:

Tổ đăng ký trực tiếp HO

Sở Ngoại vụ

6 Thái Van Lung, quận

TP.HCM

hoặc:

US Orderly Departure Program

127 South Saffern Road,

Yannawa District

Bangkok 10120, Thailand

PHÒNG LÃNH SỰ

SỞ NGOẠI VỤ TP.HCM

1. Theo đề nghị của Văn phòng ODP Mỹ, vừa qua, Chính phủ ta đã đồng ý cho những người muốn đi định cư ở Mỹ theo diện HO nhưng chưa có tên trên các danh sách từ HO1 đến HO44 được làm thủ tục đăng ký trực tiếp từ nay cho đến hết ngày 30-9-1994. Xin lưu ý là những người đã có tên trên các danh sách từ HO1 đến HO44 không phải nộp đơn lại và sẽ tiếp tục được phỏng vấn theo qui định của ODP như trước đây.

2. Những người mới đăng ký trực tiếp nói ở điểm 1, sẽ được ODP phỏng vấn nếu hội đủ các tiêu chuẩn sau:

- Đã học tập cải tạo sau ngày 30-4-1975, cụ thể:

- Phải học tập cải tạo ít nhất là ba năm, hoặc là quá phụ của người chết trong trại hoặc sau khi ra trại nhưng có tiền sử bệnh từ trước.

- Nếu học tập cải tạo chỉ trên một năm thì phải có thêm một trong hai điều kiện: đã có đi học nước ngoài do chính phủ Mỹ bảo trợ, hoặc đã có làm việc cho chính phủ Mỹ hoặc các công ty tư nhân Mỹ trên một năm.

3. Nếu hội đủ các tiêu chuẩn trên, các đương sự cần gửi đơn với các chi tiết sau đây:

- Họ và tên của đương đơn.

- Ngày, tháng, năm sinh và nơi sinh của đương đơn.

- Địa chỉ hiện tại (và địa chỉ liên lạc, nếu có) của đương đơn.

- Nếu đã có gia đình, ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh của người phối ngẫu.

- Nếu đã có con (con ruột hoặc con

Công An Tỉnh Sông Bé

Số: 162/BN

CÔNG AN T. SÔNG BÈ

BỘ QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ XUẤT NHẬP CẢNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

THẺ, IỀN NHẬN

Công an Tỉnh Sông Bé (Tổ xuất cảnh) có nhận hồ sơ của Ông, Bà Nguyễn Công 1975 sinh năm 1947 nghề nghiệp Làm Rẫy Thường trú Ấp 5 xã An Hòa Long - Bình Long - Sông Bé

Loại hồ sơ Điền HO (7 Nguồn)

Sông Bé, ngày 31 tháng 10 năm 1992

Cán bộ nhận hồ sơ

1. Như
Lê Thuà Lợi

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 21, 1995

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN TUNG NHON	BORN 30 APR 47	PA (IV 201915/ R14-0025)
LE THI TIEN	BORN 15 MAY 50	WIFE
NGUYEN LE NGOC LOAN	BORN 26 JAN 76	UNMARRIED DAUGHTER
NGUYEN TUNG NGHIA	BORN 16 SEP 80	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 4/1 BACH DANG
P 01
SO CONG
TIEN GIANG

VEWLA: 82049

ODP yêu cầu cho phép nhưng người có tên ghi trên quốc dân du phòng van khi có yêu cầu để quyết định có hội du điều kiện tại định cư tại Hoa Kỳ hay không. Quyết định cuối cùng về việc hội du điều kiện hay không còn tùy thuộc vào kết quả phòng van của các viên chức đi tru hoặc lãnh sự Hoa Kỳ cũng như việc hoàn tất các cuộc khám sức khỏe cần thiết khác. Việc chấp thuận hồ sơ và sự ra đi của họ sẽ tùy thuộc vào sự xác nhận của viên chức phụ trách là họ hội đủ tất cả các tiêu chuẩn luật định về đi tru và y tế.

Các đương đơn không nên xen xep việc ra đi, ban nh của, hoặc xin nghị việc trước khi được cả hai chính phủ Hoa Kỳ và VN Nam thông báo đã hoàn tất các thủ tục cuối cùng.

Martina

MARTINA SARDINAS
Giám Đốc
Chương Trình Ra Đi Co Trat Tu

"McCain" FAMILY VERIFICATION FORM.

Fax : 662-287-2327.

(Complement to ask for L.O.I. for HUY and TOAN)

To : ODP/OPU/Hopkins.
Box 58 American Embassy.
APO AP 96546.

PARENTS INFORMATION :

name : NGUYEN-TUNG-NHON Address :
(NHON NGUYEN)
CB : April 30, 1947.
phone :

V.-number : 115.101
IV.-number : 201.915
Date of ODP interview :
DEC. 11, 1995.
Volag : USCC/Atlanta.
(HO.45... ; R.14-25)

Children in Viet-Nam	Address in Viet-Nam	Marital	Date of	Spouse's Name	Children's
Name	DOB	Status	Marriage	DOB	Name DOB's
NGUYEN-THI-LE-TRANG June 16, 1968.	51 Thu-Khoa-Huan Phuong 2 TX. Go-Cong Tinh TIEN-GIANG V.N.	Had Husband	Aug. 19, 1995.	NGO-HAI-HUY July 28, 1967	
NGUYEN-LE-NGOC-DIEP Jan. 15, 1974.	25 Dong-Khoi (Ap Dao) Phuong 4 TX. Go-Cong Tinh TIEN-GIANG V.N.	Had Husband	Dec. 19, 1995.	BUI-PHUOC-TOAN Apr. 07, 1972.	
NGUYEN-LE-NGOC-THAO Dec. 25, 1972.	51 Thu-Khoa-Huan Phuong 2 TX. Go-Cong Tinh TIEN-GIANG V.N.	Single	-Date of ODP interview	DEC. 04, 1996.	

Enclosure :

ATLANTA (GA) December 18, 1996.

L.O.I. NGUYEN-TUNG-NHON and FAMILY (copy)
Passport NGUYEN-THI-LE-TRANG (copy)
marriage certificate NGO-HAI-HUY and NGUYEN-THI-LE-TRANG (copy)
Passport NGUYEN-LE-NGOC-DIEP (copy)
marriage certificate BUI-PHUOC-TOAN and NGUYEN-LE-NGOC-DIEP (copy)
L.O.I. card NGUYEN-LE-NGOC-THAO (copy)

Signature,

NHON NGUYEN

JOINT VOLUNTARY AGENCY

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY

9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL (662) 205-4000 EXT. ODP, FAX: (662) 287-2337

Date/Ngày:

27 JAN 96.

File Number/Số hồ sơ:

R14-25 2V 381759

The recently-enacted "McCain Amendment" to the Foreign Operations Appropriations Act for Fiscal Year 1997 provides that the children of former Vietnamese reeducation center detainees are to be considered refugees of special humanitarian concern and may be eligible for resettlement in the US if they meet the following criteria:

1. They are the son or daughter of a national of Vietnam who:
 - a) was formerly interned in reeducation in Vietnam by the government of the Socialist Republic of Vietnam; AND
 - b) has been accepted for resettlement in the US as a refugee under the Orderly Departure Program (ODP) on or after April 1, 1995;
2. They are 21 years of age or older; AND
3. They were unmarried as of the date of their parent's approval for resettlement in the US under ODP.

ODP has reviewed your application and determined that you do not qualify for refugee consideration under the McCain Amendment for the reason(s) indicated below:

- ☐ The principal applicant was approved for refugee status prior to April 1, 1995. His family members are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant was approved as an immigrant, not as a refugee. His family members are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant withdrew his refugee application. He and his family members are therefore no longer eligible for refugee consideration and are not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were married at the time of the principal applicant's approval for resettlement in the US. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant was approved as a refugee under a category not covered by the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were denied at interview as their relationship to the principal applicant was not established. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.
- ☐ The principal applicant's children were denied at interview because they were not resident in the principal applicant's household. They are therefore not covered under the terms of the Amendment.

☒ Other: YOU CAN FILE FORM I-130 FOR YOUR CHILDREN.



From : NHON NGUYEN

Me Cain
li tu chon v da
lay xonin tuon
ngay diem pho van v
chep tuon

APR 14 1999

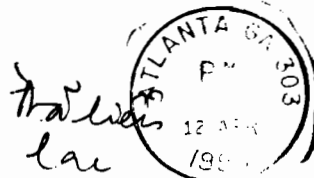
4 29/4/99

Tu co tho
yeu can lieu
lao

To :

Mrs. KHUC-MINH-THO

4 2/5



22093+3412



"BỘ TÚC HỒ SƠ H. O. 10/99."

Kính thông báo, sau khi thực hiện
các điều chủ dẫn của Bộ Chỉ Hịch,
trong cuộc điều tra chiều ngày

16
5/99.

Chin data,

11/10/1999

Nguyễn Văn Hùng

MCCAIN CASES

NAME (Last, First, Middle) NGUYEN LE NGOC DIEP

IV# 387.75g

Date and Birth: Jan. 15-1974

Father's Name: NGUYEN, THING NHON

Father's IV# (if different) 201915, 1445, 214-25

Names and Dates of Birth for Any Brothers and Sisters who are also McCain children:

Spouse's and Children's Names and Dates of Birth:

↓ Bui Phuc Tran (04-07-72)

✓ marriage rate (Dec 19/195)

Bri please drink (04-03-98)

Date of Parent's Interview: Dec 11, 1995

Date of Parent's Admission into the United States: _____

Current Address of Parent in the United States:

Status of DNA Testing (if applicable):

Remarks: from denied letter:

computerized

29/6/99

4

May 21, 1999

The Director of Orderly Departure Program
Phanjabhum Building
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

Abstraction: Request for reconsideration of my daughter's case base on the McCain's Amendments.

Respectfully Sir:

Enclosed herewith please find a copy of "McCain" Family Verification Form and a copy of my daughter's marriage certificate for your reference. Base on the McCain Amendments, my daughter, Nguyen Le Ngoc Diep was getting married on December 19, 1995 after my case was approved at the interview on December 11, 1995 by the US officers in Vietnam.

I wish by sending you this letter requesting your reconsideration of my daughter's case within the McCain Amendments.

Sir, your intervention for the reunion with my daughter's family once re-approved will be greatly appreciated. Please give this matter a consideration.

Very Truly Yours,



Nguyen Tung Nhon

-ODP New Address :

-184 bis Pasteur Q1 TP/HCM VIET-NAM.

-93/1 Wireress Road - Ditslem - Room 114/1 Bangkok 10330 THAILAND.

"McCain" FAMILY VERIFICATION FORM.

--+--+--+--+--+--+--+--+--+--+--+--+--+--+--+--

-PARENTS INFORMATION :

Father's Name : NGUYEN, NHON TUNG ;
Mother's Name : LE, DIEP THI.
No. of eligible child : NGUYEN-LE-NGOC-DIEP.
Address in USA :
Phone (H) :
Status : Refugee.
Date of ODP interview : Dec. 11, 1995 ; IV.-201.915 (HO.45 ; R.14-25.

-CHILD INFORMATION IN VIET-NAM :

Child Name : NGUYEN-LE-NGOC-DIEP, DOB : Jan. 15, 1974 (IV.-381.759)
Address in Viet-Nam : 25 Dong-Khoi K3P4 Thi-Xa Go-Cong
Tinh TIEN-GIANG - VIET-NAM.
Sex : F. Marital status : Had husband ; Marriage date : Dec. 19, 1995.
Spouse's Name : BUI-PHUOC-TOAN, DOB : Apr. 07, 1972.
Exit Permit : PT.03.5973/94 date 03.31.94.

-GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIET-NAM :

Grandchild Name : BUI-PHUOC-THINH, DOB : Apr. 03, 1998.
Sex : M.

FOR FVPPA's USE ONLY :

-FINAL STATUS INFORMATION :

Date of ODP interview (Children) :
Date of Arrival :
Date of Denial :
Date of Appeal :
Date : Initial :

REPUBLIC SOCIALIST OF VIET NAM

Independence-Liberty-Happiness

THE ADMINISTRATION COMMITTEE

Village/Ward LDistrict Go CongProvince, City Tien Giang

Form No. TP/HT6

Book No. 1/25No. 028

MARRIAGE CERTIFICATE

	WIFE	HUSBAND
Full Name	NGOC DIEP LE NGUYEN	TOAN PHUOC BUI
Date of Birth	01-15-1974	04-07-1972
Place of birth	Go Cong , Tien Giang	Go Cong , Tien Giang
Ethnic Group	Kinh	Kinh
Nationality	Viet Nam	Viet Nam
Occupation	Trader	Worker
Place of Residency	5, Village of Minh Long, District of Binh Long, Province of Song Be	01 Nguyen Van Con, District of Go Cong, Province of Tien Giang
Identification number	310938347	310875853

Registered this 19th day of December in the year of 1995.

Signed and seal on behalf of the Administration committee

Signatures of Husband
and wife

(Print name and Title)

Signed & Sealed

Thien Van Huynh

Vice President

I, Thanh Ha, hereby certify that I am competent to translate from Vietnamese language into English, and that the above is an accurate translation of the essential elements of the original document.

Thanh Ha
Thanh Ha

Subscribed and sworn to before me on this 21st day of MAY, 19 99.

[Signature]
Notary Public

Notary Public, Gwinnett County, Georgia
My Commission Expires April 20, 2000

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Tiền Giang

Huyện, Quận

Thị xã Gò Công

Xã, Phường

Phường 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT6

Quyển số 01/95Số 028

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ tên vợ

NGUYỄN LÊ NGỌC DIỆP

Sinh ngày

15-01-1974

Quê quán

Gò Công, Tiền Giang

Nơi thường trú

Ấp 5, xã Minh Long, Huyện
Bình Long, Tỉnh Sông Bé

Nghề nghiệp

Buôn bán

Dân tộc

Kinh

Quốc tịch

Viet Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

310938347Ngày 19 tháng 12 năm 19 95

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

Họ tên chồng

BÙI PHƯỚC TOÀN

Sinh ngày

07-04-1972

Quê quán

Gò Công, Tiền Giang

Nơi thường trú

01 Nguyễn Văn Cẩn, Khóm 2,
Phường 1, Thị xã Gò Công, Tiền Giang

Nghề nghiệp

Công nhân ngành Điện

Dân tộc

Kinh

Quốc tịch

Viet Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu

310875853

TM/UBND

Phường 1KT. Chức dịch,
P. Chủ tịch,

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

31. 03. 1999

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 31 tháng 03 năm 1999

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Đặng Văn Sơn

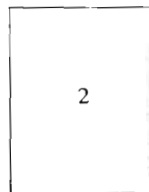
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

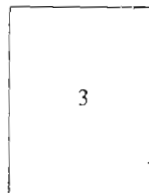
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 5973/94 XCCấp cho: 16 người Đi 16 người Đi
Cùng với: _____ trẻ emĐến nước: Thị trường quốc tế Hoa KỳQua cửa khẩu: Trần Hưng ĐạoTrước ngày: 31 09 1994Đã nộp ngày 31 tháng 03 năm 1994

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Đang Tân Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

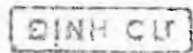
Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 03.5973/94



Họ và tên Full name

NGUYỄN LÊ NGỌC DIỆP

Ngày sinh Date of birth

1974

Nơi sinh Place of birth

Biên Giang

Chỗ ở Domicile

Biên Giang

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

From : NGUYỄN-TÙNG-NHON



M. CASH

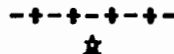
lô thư hỏa tốc

To :

Bà KHÚC-MINH-THƠ
Chủ-Tịch Hội Gia-Đình TNCT Việt-Nam

MAY 27 1999

22/6/99



22043+3412